TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA A** **TỈNH CB**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 14-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA A - CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Bằng
2. Ông Đàm Văn Dần

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa A, CB

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, CB tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa A, CB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đàm Minh T; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1971 tại Hòa Th, Phục H, tỉnh CB; Nơi ĐKHKTT: Thôn 4 Thống Nh, Bù Đ, Bình Ph; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Sông H, thành phố CB, tỉnh CB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Quốc V (đã chết) và bà Đàm Thị P; Vợ: Vũ Thị H (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 20/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố CB xử phạt 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù vào tháng 10/2017 nhưng chưa được xóa án tích. Về nhân thân: Năm 1998 bị tòa án nhân dân tỉnh CB xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Năm 2006 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Năm 2012 bị Công an thị xã CB đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng; Năm 2014 bị Công an phường Hợp Gi, thành phố CB, tỉnh CB xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Ông Lý Văn Ph**; sinh năm: 1975;

Trú tại: Xóm Táy Dưới, xã Thượng Th, huyện Hà Q, tỉnh CB, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/8/2019, Đàm Minh T đi xe mô tô Force màu trắng, biển kiểm soát 11F4 – 8236 từ nhà thuộc tổ 10, phường Sông H, thành phố CB lên chợ Nước Hai, Hòa A. Đến nơi T vào chợ rồi đi đến khu vực phía trước Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Hòa A thì thấy có 01 bao gạo, 01 con chó màu đen đựng trong lồng tre đang để đấy và không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. T quay lại lấy xe mô tô đi đến gần chỗ để bao gạo và con chó rồi nhấc bao gạo, con chó để lên xe định đi về thành phố thì bị tổ công tác Công an huyện Hòa A phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-ĐGTS ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoà A kết luận: 01 bao gạo tẻ có trọng lượng 27 kg trị giá 297.000đ, 01 con chó màu lông đen có trọng lượng 05 kg, trị giá 280.000đ, tổng cộng: 577.000đ (*Năm trăm bẩy mươi bẩy nghìn đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKSHA ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, CB đã truy tố bị cáo Đàm Minh T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đàm Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện và nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, CB đã truy tố.

- Bị hại Lý Văn Ph xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 , Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đàm Minh T từ 12 - 16 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử trả lại cho bị cáo:

- 01 xe Force BKS 11F4 – 8236, màu sơn trắng, nhãn hiệu Yamaha đã qua sử dụng;

- 01 ví da màu nâu có đề chữ Levis made in Italia;

- 01 Chứng minh thư nhân dân số: 285511310 mang tên Đàm Minh T;

- 01 Giấy phép lái xe số: AY297736 mang tên Đàm Minh T;

- 01 Điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng.

Do đây là toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận:

Bị cáo tranh luận hình phạt Viện kiểm sát đề nghị 12 – 16 tháng tù là cao vì hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, số tiền phạm tội ít.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy là ít nghiêm trọng, số tiền ít nhưng do bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án, 02 tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục sử dụng ma túy, để có tiền bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, vẫn giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Lợi dụng sơ hở của ông Lý Văn Ph trong việc bảo vệ tài sản, bị cáo Đàm Minh T đã lấy trộm của ông Ph 01 bao gạo tẻ và 01 con chó màu đen. Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-ĐGTS ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoà A kết luận: 01 bao gạo tẻ có trọng lượng 27 kg trị giá 297.000đ, 01 con chó màu lông đen có trọng lượng 05 kg, trị giá 280.000đ, tổng cộng: 577.000đ (*Năm trăm bẩy mươi bẩy nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nhưng do bị cáo tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên đã phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định " *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".* Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng bị

cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, với giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 577.000 đồng (*Năm trăm bẩy mươi bẩy nghìn đồng*). Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Minh T về trị giá tài sản tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng do tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, bản thân bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, để phòng ngừa bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân khỏi bệnh nghiện ma túy, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tiếp tục suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX sẽ cân nhắc xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lý Văn Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 01 xe Force BKS 11F4 – 8236, màu sơn trắng, nhãn hiệu Yamaha đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu có đề chữ Levis made in Italia; 01 Chứng minh thư nhân dân số: 285511310 mang tên Đàm Minh T; 01 Giấy phép lái xe số: AY297736 mang tên Đàm Minh T; 01 Điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng. Đây là toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đàm Minh T.

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Minh T phạm tội " Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Bị cáo Đàm Minh T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 28/8/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình Sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Xử:

Trả lại cho bị cáo T 01 xe Force BKS 11F4 – 8236, màu sơn trắng, nhãn hiệu Yamaha đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu có đề chữ Levis made in Italia; 01 Chứng minh thư nhân dân số: 285511310 mang tên Đàm Minh T; 01 Giấy phép lái xe số: AY297736 mang tên Đàm Minh T; 01 Điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An theo bên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Đàm Minh T phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 14/11/2019.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng kim Chi

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại,
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh;VKS tỉnh
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng kim Chi

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại,
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh;VKS tỉnh
- L- u hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hữu **Nguyễn Thị Diệp** **Hoàng Kim Chi**